

Bản án số: 34/2021/HS-ST  
Ngày: 22/10/2021

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ, TỈNH HÀ TĨNH

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Việt Thắng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Luận và ông Lê Như Long.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Thị Thanh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ tham gia phiên tòa:** Ông Lê Hồng Phúc – Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2021/TLST-HS ngày 11/10/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2021/QĐXXST-HS ngày 11/10/2021 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Thái H**; sinh ngày 04/10/1958 tại xã LTT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn NL, xã LTT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thái N (đã chết) và bà Nguyễn Thị B (đã chết); vợ Trần Thị A; con có 04 con, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 1991; tiền án: Không.

Tiền sự: Có 01 tiền sự: Ngày 29/01/2021 bị Công an xã LTT, huyện ĐT xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. Ngày 01/2/2021 bị cáo đã nộp phạt số tiền 1.500.000 đồng.

Nhân thân:

- Ngày 24/3/1984 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “Trộm cắp tài sản riêng của công dân” quy định tại Khoản 1 Điều 6 Pháp lệnh trừng trị các tội xâm phạm tài sản riêng của công dân ngày 21/10/1970 (Đã chấp hành xong hình phạt).

- Ngày 30/9/2019 bị Công an xã LTT, huyện ĐT xử phạt hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc” (Đã chấp hành xong quyết định).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 18/8/2021 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa, sức khỏe bình thường.

- **Người bào chữa cho bị cáo Thái Hạnh:** Ông Võ Quốc H, sinh năm 1985; nơi công tác: Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Tĩnh. Địa chỉ: 103A, đường Phan Đình Phùng, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà Lê Thị T, sinh năm 1958, địa chỉ: TNL, xã LTT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do. Có mặt.

2. Ông Nguyễn M, sinh năm 1963, địa chỉ: Thôn NL, xã LTT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do. Có mặt.

3. Ông Nguyễn B, sinh năm 1953, địa chỉ: Thôn NL, xã LTT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 20/7/2021, Nguyễn B, Nguyễn M và Thái H đi bộ đến nhà Lê Thị T để chơi. Quá trình ngồi chơi Thu nói với mọi người “Làm tý hè”, B, M và H hiểu ý T là rủ đánh bài ăn tiền nên cả ba đồng ý. Sau đó M đi mua bộ bài tú lơ khơ về, rồi cả bốn người cùng ngồi xuống sàn nhà để chuẩn bị đánh bạc. Lúc này, B ra luật chơi đánh bài phỏm ăn tiền thì được mọi người đồng ý.

Luật chơi cụ thể: Bài được chia thành 04 phần, người chia bài 10 quân, ba người còn lại 09 quân, các quân bài còn lại được để xuống chiếu để người chơi bốc 01 quân trước khi đánh bài cho người khác và người chơi tiến hành đánh 04 vòng (không tính quân bài bị ăn) người có 10 quân bài đánh trước, người nào có 3 quân bài trở lên giống nhau (ví dụ như: 4,4,4; Q,Q,Q) hoặc cùng 3 quân trở lên cùng chất liên tiếp nhau (ví dụ như: 5, 6, 7 đồng chất) thì gọi là phỏm, sau khi ván bài kết thúc mỗi người tính điểm của mình bằng cách cộng điểm của tất cả quân bài với nhau J = 11, Q = 12, K = 13, A = 1, các quân bài còn lại có số điểm tương tự với số trên quân bài, người ít điểm nhất sẽ về nhất, tiếp đó là thứ hai, ba, tư. Nếu trường hợp người chơi có cùng số điểm thì người nào “Hạ” trước sẽ thắng (nghĩa là đánh hết lượt xong trước). Sau mỗi ván bài, người về đầu sẽ được ăn tiền, những người về thứ 2, 3,4 sẽ thua số tiền tương ứng là 5.000 đồng, 10.000 đồng, 15.000 đồng. Nếu có người “Ừ” (tức là 9 quân bài tạo thành phỏm) thì những người còn lại sẽ thua số tiền 25.000 đồng. Nếu có người “Cháy” (tức là không có phỏm) thì sẽ thua số tiền 20.000 đồng. Người bên cạnh đánh bài sang vòng đầu tiên bị ăn tạo thành “Phỏm” mất 5.000 đồng cho người ăn, tương tự bị ăn quân bài thứ hai mất

10.000 đồng, bị ăn quân bài “chốt” (quân bài cuối cùng để hạ phỏm) mất 15.000 đồng. Ai bị ăn ba quân bài thì bị mất 50.000 đồng cho người “Ủ”.

Trước khi tham gia đánh bạc Nguyễn M có 230.000 đồng; Nguyễn B có 280.000 đồng; Lê Thị T có 145.000 đồng và Thái H có 330.000 đồng. Tất cả số tiền trên các đối tượng đều sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị lực lượng Công an xã LTT phát hiện bắt quả tang.

*Tang vật thu giữ:* Số tiền 985.000 đồng và một bộ bài tú lơ khơ 52 quân (thu giữ tại vị trí đánh bạc). Các vật chứng thu giữ hiện chưa được xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 39/CT-VKS-ĐT ngày 30/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ đã truy tố bị cáo Thái H về tội “*Đánh bạc*” theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Thái H mức án từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 đến 24 tháng. Giao bị cáo Thái H cho Ủy ban nhân dân xã LTT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a, b Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự đề nghị:

Tịch thu sung công Nhà nước số tiền dùng đánh bạc 985.000 đồng.

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân.

- Về án phí: Áp dụng Khoản 1, 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 3, Khoản 1 Điều 6, Khoản 1 Điều 21, Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Thái H do bị cáo là người cao tuổi.

Tại phiên tòa, Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình của bị cáo đang phải chăm sóc người bị khuyết tật đặc biệt nặng, bị cáo tuy là người cao tuổi nhưng lại là lao động chính trong gia đình cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất để bị cáo có điều kiện trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa không có ý kiến gì tranh luận liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình.

Bị cáo nói lời sau cùng thừa nhận hành vi phạm tội của mình, khẳng định cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng, không có ý kiến gì tranh luận chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đức Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2]. *Về tình tiết định tội, định khung hình phạt*:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 20/7/2021, tại nhà bà Lê Thị T, địa chỉ thôn NL, xã LTT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh. Thái H (đang có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc) có hành vi đánh “phỏm” được thua bằng tiền với những người liên quan Lê Thị T, Nguyễn B, Nguyễn M thì bị Công an xã LTT phát hiện và bắt quả tang, thu giữ số tiền 985.000 đồng và một bộ bài tú lơ khơ 52 quân.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với đặc điểm vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý hành chính nên lần phạm tội này của bị cáo Thái H đã phạm tội “Đánh bạc” quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Việc xét xử bị cáo theo tội danh và điều luật như Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan, sai.

[3]. *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo*:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Thành khẩn khai báo”, bị cáo Thái H là đối tượng bảo trợ xã hội (chăm sóc bà Trần Thị Anh là người khuyết tật đặc biệt nặng) nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. *Quyết định hình phạt*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, số tiền dùng vào đánh bạc không lớn. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, vợ bị cáo là người khuyết tật

đặc biệt nặng rất cần sự chăm sóc thường xuyên của bị cáo. Bị cáo tuy là người cao tuổi nhưng là lao động chính trong gia đình.

Từ những phân tích, đánh giá khách quan, toàn diện về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và các tình tiết khác, xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và việc không bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm. Bên cạnh đó, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo tuy có nhân thân về trộm cắp tài sản và hành vi đánh bạc nhưng thời gian xảy ra đã lâu, hiện bị cáo đã chấp hành xong bản án và quyết định xử phạt hành chính, đồng thời trong vụ án này hành vi bị cáo là nhất thời phạm tội thuộc trường hợp giản đơn, số tiền dùng vào đánh bạc không lớn. Vì vậy, việc áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo theo Điều 65 Bộ luật Hình sự là phù hợp và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

*[5]. Về xử lý vật chứng:*

- Áp dụng Điểm a, b Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, b Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung công Nhà nước số tiền bị cáo và những người liên quan dùng để thực hiện hành vi đánh bạc 985.000 đồng.

01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân là công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

*[6]. Về xem xét trách nhiệm của người liên quan:*

Trong vụ án này, những người liên quan Lê Thị T, Nguyễn M, Nguyễn B là những người tham gia đánh bạc với bị cáo nhưng do tổng số tiền dùng để đánh bạc là 985.000 đồng (chưa đủ tang số để khởi tố hình sự) và Lê Thị T, Nguyễn M, Nguyễn B chưa có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc nên không phải chịu trách nhiệm hình sự. Cơ quan điều tra đã xử lý hành chính đối với Lê Thị T, Nguyễn M, Nguyễn B là đúng quy định.

*[7]. Về án phí và quyền kháng cáo:* Bị cáo là người cao tuổi nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*1. Tuyên bố:* Bị cáo Thái H phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 321, Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Thái H 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (22/10/2021).

Giao Bị cáo Thái H cho Ủy ban nhân dân xã LTT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình Bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục Bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a, b Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, b Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung công Nhà nước số tiền 985.000 đồng (Chín trăm tám mươi lăm ngàn đồng).

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân.

Đặc điểm các vật chứng được thể hiện trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Thọ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Thọ lưu tại hồ sơ vụ án.

3. Về án phí: Áp dụng Khoản 1, 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 3, Khoản 1 Điều 6, Khoản 1 Điều 21, Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Thái H.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần nội dung bản án liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Đức Thọ;
- CQCSĐT Công an Đức Thọ;
- Chi cục THADS Đức Thọ;
- Bị cáo;
- Người CQLNV liên quan;
- UBND xã LTT;
- Bộ phận THA hình sự;
- Lưu hồ sơ; lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Việt Thắng**